

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TRÀNG ĐỊNH
TỈNH LẠNG SƠN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 06/2023/HS-ST
Ngày 14 - 02 - 2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRÀNG ĐỊNH, TỈNH LẠNG SƠN

- Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Bảy.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Đức Thọ.

Bà Lương Thu Hương.

- Thư ký phiên tòa: Bà Bé Thị Kiều - Thư ký Tòa án nhân dân huyện
Tràng Định, tỉnh Lạng Sơn.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tràng Định, tỉnh Lạng Sơn
tham gia phiên tòa:*** Ông Hoàng Trọng Hình - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 02 năm 2023, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tràng Định, tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai, trực tuyến vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 75/2022/TLST – HS, ngày 27 tháng 12 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 02/QĐXXST-HS, ngày 02 tháng 02 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện Tràng Định, tỉnh Lạng Sơn đối với bị cáo:

Hà Duy B, sinh ngày 05 tháng 11 năm 1984, tại huyện Tràng Định, tỉnh Lạng Sơn. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Khu B1, thị trấn T, huyện T1, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hà Thế H và bà Hoàng Thị L; vợ là Hoàng Thị P, con có 01 con sinh năm 2011; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 01/7/2020, bị công an huyện Tràng Định xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức cảnh cáo theo Quyết định số 07/QĐ-XPHC về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy; Ngày 27/11/2020 bị Công an huyện Tràng Định xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức Cảnh cáo theo Quyết định số 165/QĐ-XPHC về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy; bị cáo đang bị tạm giữ, tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Tràng Định từ ngày 01/10/2022 đến nay, có mặt.

- Người làm chứng:

1. Anh Bé Văn C, sinh năm 1988, vắng mặt;

2. Anh Lê Văn S, sinh năm 1994, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do bản thân nghiện chất ma túy Heroine nên Hà Duy B đã liên lạc mua ma túy với một người tên Đ (không biết tuổi, địa chỉ cụ thể) nhằm mục đích đem về vừa sử dụng và vừa bán kiếm lời, cụ thể: Lần 1: Khoảng giữa tháng 9 năm 2022, B mua với Đ 01 gói ma túy Heroine giá 200.000 đồng tại khu vực đầu cầu B2, xã Đ1, huyện T1. Sau đó B sẻ ra 02 gói nhỏ, bản thân B sử dụng hết 01 gói. Còn lại 01 gói chất ma túy Heroine, vào khoảng 10 giờ (không nhớ ngày cụ thể) vào giữa tháng 9 năm 2022, tại khu vực gần nhà trọ C1, B bán cho Lê Văn S giá 200.000 đồng; Lần 2: Khoảng 22 giờ ngày 27/9/2022, tại ngã ba thôn P1, xã Đ1, huyện T1, B tiếp tục mua với Đ 06 gói ma túy Heroine giá 1.000.000 đồng đem về chia thành 18 gói nhỏ để sử dụng và bán lại cho các đối tượng nghiện tại khu vực gần nhà trọ C1, cụ thể: Khoảng 17 giờ ngày 28/9/2022, B tiếp tục bán cho Lê Văn S 01 gói ma túy Heroine giá 200.000 đồng, khoảng 10 giờ ngày 29/9/2022, B bán cho Bé Văn C 01 gói ma túy Heroine giá 200.000 đồng. Đến khoảng 22 giờ cùng ngày, Hà Duy B tiếp tục bán cho C 01 gói với 200.000 đồng, Bé Văn C chưa kịp sử dụng thì bị lực lượng Công an phát hiện, thu giữ. C khai nhận gói chất bột màu trắng bị thu giữ là chất ma túy Heroine mua với Hà Duy B tại khu vực dãy nhà trọ C1 thuộc thôn N, xã Đ1, huyện T1 với giá 200.000 đồng mục đích để sử dụng. Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện Trảng Định đã tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Hà Duy B, kết quả thu giữ được: 01 điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA màu đen, số IMEI 350391254348476 lắp sim số thuê bao 0375.553767; 11 gói chất bột màu trắng được gói bằng giấy bạc màu vàng; 01 bật lửa ga màu xanh và số tiền 300.000 đồng.

Tại bản Kết luận giám định số 349/KL-PC09, ngày 03/10/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn kết luận: 01 gói chất bột màu trắng thu giữ của Bé Văn C gửi giám định là chất ma túy Heroine có tổng khối lượng 0,016 gam; 11 gói chất bột màu trắng thu giữ khi khám xét chỗ ở của Hà Duy B gửi giám định đều là chất ma túy Heroine có tổng khối lượng 0,265 gam.

Tại bản Kết luận giám định số 404/KL-PC09, ngày 05/10/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn kết luận: Toàn bộ số tiền 300.000 đồng tiền Việt Nam niêm phong trong phong bì gửi giám định đều là tiền thật.

Tại bản Cáo trạng số 02/CT-VKSTĐ ngày 26/12/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Định, tỉnh Lạng Sơn đã truy tố bị cáo Hà Duy B phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như Cáo trạng truy tố, bị cáo thừa nhận sử dụng điện thoại vào việc phạm tội, số tiền 300.000 đồng bị thu giữ do bán ma túy mà có.

Tại phần luận tội, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Định vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Hà Duy B phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 2 Điều 251; đề nghị áp dụng Điều 38, 50; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Hà Duy B từ 7 năm 06 tháng đến 08 năm 06 tháng tù; không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền; về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự đề nghị tịch thu tiêu hủy số ma túy đã bị thu giữ, vật chứng không còn giá trị sử dụng; tịch thu số tiền do phạm tội mà có và cần áp dụng biện pháp tư pháp, tịch thu sung ngân sách nhà nước số tiền 500.000 đồng từ bị cáo; tịch thu hóa giá sung quỹ Nhà nước tài sản dùng vào việc phạm tội; bị cáo phải chịu án phí và quyền kháng cáo theo quy định.

Phản tranh luận: Bị cáo không có ý kiến tranh luận với Đại diện Viện kiểm sát.

Lời nói sau cùng, bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt để sớm trở về tái hòa nhập cộng đồng và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên huyện Trảng Định trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tố tụng: Tại phiên tòa hôm nay vắng mặt người làm chứng anh Bé Văn C, Lê Văn S. Xét thấy việc vắng mặt người làm chứng không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án. Do đó, Hội đồng xét xử căn cứ Điều 293 của Bộ luật tố tụng hình sự tiếp tục xét xử.

[3] Về hành vi cấu thành tội phạm: Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa, phù hợp với lời khai của người làm chứng, phù hợp với B bản thu giữ đồ vật, phù hợp với các tài liệu khác đã thu thập được trong hồ sơ vụ án. Đủ cơ sở khẳng định, bị cáo Hà Duy B đã có hành vi mua bán trái phép ma túy Heroine 04 lần cho các đối tượng nghiện. Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Định, tỉnh Lạng Sơn truy tố bị cáo về tội “Mua bán trái phép chất

ma túy” theo điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Xét đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa và để có mức án phù hợp với hành vi phạm tội, Hội đồng xét xử thấy rằng: Bị cáo đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự, đủ nhận thức và thực hiện hành vi rất nghiêm trọng với lỗi cố ý, xâm phạm chế độ quản lý các chất ma túy của Nhà nước, hành vi này là nguyên nhân gián tiếp gây ra tệ nạn xã hội và các tội phạm khác, do đó phải bị tuyên là có tội và chịu hình phạt; về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, ngoài tình tiết định khung, bị cáo không có tình tiết tăng nặng nào khác; về tình tiết giảm nhẹ, tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự; về nhân thân, bị cáo là người nghiện ma túy, năm 2020 bị Công an huyện Trảng Định xử phạt vi phạm hành C bằng hình thức Cảnh cáo 02 lần về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Do đó, cần xác định bị cáo có nhân thân xấu. Trên cơ sở đánh giá này, chấp nhận đề nghị của đại diện Viện kiểm sát, cần xử phạt bị cáo mức án tương xứng với hành vi đã thực hiện, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian, mới đủ tính răn đe, giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[5] Về hình phạt bổ sung: Qua kết quả xác minh bị cáo không có việc làm và thu nhập ổn định, bản thân nghiện ma túy, vì vậy Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Cần áp dụng biện pháp tư pháp để tịch thu từ bị cáo số tiền 800.000 đồng do 04 lần bán ma túy mà có, được khấu trừ số tiền đã được thu giữ 300.000 đồng. Còn phải tịch thu tiếp số tiền 500.000 đồng.

[7] Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự; khoản 2, 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, cần tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định, vật chứng không có giá trị sử dụng. Tịch thu hóa giá sung vào ngân sách Nhà nước tài sản dùng vào việc phạm tội; đối với số tiền do bán ma túy mà có được là 300.000 đồng cần tịch thu.

[8] Đối với người đàn ông tên Đ bán chất ma túy Heroine cho bị cáo Hà Duy B. Xét thấy ngoài lời khai của bị cáo và không xác định được tuổi địa chỉ nên không có căn cứ để điều tra, xử lý.

[9] Đối với Bé Văn C là người mua chất ma túy Heroine với Hà Duy B về sử dụng. Qua điều tra xác định C có 01 tiền án về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, cụ thể: Tại bản án số 698/2019/HSST ngày 19/4/2019 của Tòa án nhân dân thị xã Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh xử phạt Bé Văn C 01 năm 04 tháng tù. Bị án C chấp hành xong hình phạt C ngày 08/3/2020 và đã thi hành xong các khoản án phí. Căn cứ vào khoản 2, Điều 70 Bộ luật hình sự thì Bé Văn C đã được đương nhiên xóa án tích. Đến ngày 30/9/2022, C có hành vi tàng trữ 0,016 gam chất ma túy Heroine. Xét thấy hành vi của C chưa cấu thành tội phạm theo quy định của Bộ luật hình sự nên Công an huyện Trảng Định đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành C bằng hình thức phạt tiền đối với Bé Văn C là có căn cứ.

[10] Đối với các đối tượng nghiện ma túy mua của bị cáo đã được Công an huyện Trảng Định xử lý hành C là đúng quy định.

[11] Đối với vật chứng thu giữ của Bế Văn C gồm: 01 gói chất bột màu trắng được gói bằng giấy bạc màu vàng, 02 xi lanh kim tiêm và 01 lọ nước cất đã được Cơ quan Cảnh sát Điều tra ra quyết định tiêu hủy; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Masstel đã được trả lại cho Bế Văn C. Do đó Hội đồng xét xử không xem xét.

[12] Bị cáo là người bị kết án thì phải chịu án phí theo quy định tại khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội và bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định tại Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự.

[13] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát về hướng giải quyết toàn bộ vụ án, Hội đồng xét xử xét thấy có căn cứ chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 251; Điều 38; Điều 47; Điều 50; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự; khoản 2, 3 Điều 106, khoản 2 Điều 136; các Điều 331, 332 và Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự; áp dụng điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Hà Duy B phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Hà Duy B 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 01/10/2022. Không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

3. Về xử lý vật chứng:

3.1. Tịch thu tiêu hủy: 01 gói ma túy có tổng khối lượng 0,029 gam hoàn lại sau giám định; 01 bật lửa ga màu xanh.

3.2. Tịch thu hóa giá sung vào ngân sách Nhà nước: 01 điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA màu đen, số IMEI 350391254348476 lắp 01 sim có số thuê bao 0375553767 đã qua sử dụng.

- Tịch thu số tiền 300.000 (ba trăm nghìn) đồng thu giữ của Hà Duy B (đựng trong phong bì đã được niêm phong theo quy định).

(Vật chứng được lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Trảng Định, theo B bản giao nhận vật chứng ngày 27/12/2022 giữa Chi cục Thi hành án dân sự và Công an huyện Trảng Định).

4. Áp dụng biện pháp tư pháp: Tiếp tục tịch thu (truy thu) từ bị cáo Hà Duy B số tiền 500.000 (*năm trăm nghìn*) đồng.

5. Về án phí: Buộc bị cáo Hà Duy B phải chịu 200.000 (*hai trăm nghìn*) đồng án phí hình sự sơ thẩm để sung vào Ngân sách Nhà nước.

6. Quyền kháng cáo: Bị cáo Hà Duy B có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- Sở Tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND huyện Tràng Định;
- Công an huyện Tràng Định;
- Chi cục THADS huyện Tràng Định;
- Bị cáo (qua nhà tạm giữ);
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Văn Bấy